

Năm 1967, đang là một phóng viên của phòng Thông tin - Chính trị Đài Tiếng nói Việt Nam, tôi được điều động sang làm biên tập viên phòng A1 (tức phòng Thông tin) của Đài Phát thanh Giải phóng, bộ phận B trên A, một danh là C55. Nhiệm vụ của chúng tôi bấy giờ là khai thác các nguồn tin từ Thông tin xã Giải phóng, ghi âm và chép lại các chương trình phát thanh của Đài Giải phóng B và các nguồn tin khác để hàng ngày xây dựng các chương trình phát thanh hàng giờ cho Đài B. Ngoài ra, chúng tôi cũng có nhiệm vụ đón gặp gỡ, phỏng vấn các cán bộ, chiến sĩ từ miền Nam ra nghe chương trình các trại di dời đồng bào có nhu cầu tìm kiếm, có tin, bài phong phú hơn.

Là một thanh niên, sinh viên mới rời ghế trường Đại học, chúng tôi đều rất hào hứng khoác trên vai những bộ quân phục, vì lúc đó, dù là C55 được phiên chế như một đơn vị quân giải phóng. Trông rất khí thế hào hùng của cuộc kháng chiến chống Mỹ, chúng tôi đều có áo quần đi vào chiến trường, cầm súng chiến đấu hoặc làm phóng viên chiến trường. Nhưng, ngoài một vài chuyến đi ngắn vào chiến trường Quảng Trị, Tây nguyên, phần lớn thời gian, tôi vẫn ở Hà Nội làm biên tập viên. Nhưng lúc đó tin, xem báo và những trận quân ta pháo kích hoặc tấn công vào Dinh Độc Lập, chúng tôi cũng có một ngày nào đó mình sẽ được theo chân các chiến sĩ giải phóng tiến vào Dinh Độc Lập. Thêm chí, có nhu cầu, tôi đã nộp đơn tự nguyện mình vào được Dinh Độc Lập. Không ngờ một đó đã biến thành hiện thực đối với tôi trong chiến dịch mùa Xuân đầu tháng 1975.

Cuối tháng Ba năm 1975, khi những cánh quân của ta đang tiến tới công, giải phóng Tây nguyên, Trị Thiên đến duyên hải miền Trung, tôi được điều động đi làm phóng viên chiến trường, tham gia vào một phân đội để bắt gặp những nhà báo quân đội như các anh Lê Hào, Tô Đăng, Võ Văn Lộc, Khánh Toàn, Vĩnh Sơn..., bám sát các mũi tiến quân để làm tin bài gửi về cho Đài TNVN, cho Đài Giải phóng và Báo Quân đội nhân dân. Đoàn chúng tôi có một danh là SNNCA, đi trên một ô tô tải có máy phát VTĐ, kéo theo một máy nhỏ để chụp ảnh liên tục gửi thông tin về trung tâm theo giờ quy định.

Lần đầu tiên vượt qua những trở ngại đã giải phóng, vừa đi vừa phá những ánh sáng mạnh mẽ một vùng giải phóng đang hàng ngày mở rộng bao la, chúng tôi đến Sân bay Bù Bông vào chiều ngày 28/4. Các đơn vị bộ đội và nhân dân tiếp đón ở phía trước, trong khi máy của chúng tôi bắt đầu lên, không liên lạc được với Hà Nội để nhận chỉ thị. Đến khi thay được đèn cho máy, chỉ thị ngắn gọn từ Hà Nội là phải bám ngay cánh quân gần nhất, hành quân tiến về Sài Gòn, vì thời cơ giải phóng Sài Gòn, giải phóng toàn miền Nam đã đến! Rồi Bù Bông ngay trong đêm hôm đó, chúng tôi bám theo tiểu đoàn công binh 91 thuộc sư đoàn công binh 470, đi suốt ngày 29/4, và đến chiều thì đến Đường Xoài, gặp một bộ phận sư đoàn 320, đang hành tiến. Cùng với các đơn vị của 320, 470, chúng tôi đi vào liên lạc quân lực 5, đóng ở đơn vị cao su Thuận Lợi. Ở một vùng đồi núi bát ngát nằm trên một dãy núi như đoàn quân với một loạt khí tài, suốt đêm 29/4 như náo nức chờ đợi những ánh đèn, ánh lửa. Trộm trộm nghe Nguyễn Văn Hoàng cất tiếng xoa: "Các anh sáng suốt! Có lẽ ngày mai đã có một Sài Gòn rồi. Tôi là người Sài Gòn mà chưa được về. Có vào Sài Gòn như tìm nhà tôi ở phố Phú Lâm B, đường Bà Hom đó nghe!".

Sáng sớm 30/4, chúng tôi từ vùng kho quân nhu đến lĩnh lương khô và đồ hộp, thì các anh ở đây cho biết: “Đoàn của ông Văn Tiến Dũng vừa ra đây đi trực, có xe công binh kéo máy phát điện dài để làm cột phát. Ta vào chiếm địa điểm Sài Gòn là sẽ dùng cột phát lên làm cột phát cho cao!”. Mười giờ sáng, xe chúng tôi vừa đi trong những cánh rừng rậm xanh ngắt. Ngồi trên xe tôi vừa áp tai nghe chờ đài ta, đài địch. Chúng tôi sung sướng khi nhận vài tin, bài của mình nói và không khí trên đường chiến đấu được phát trên làn sóng. Bài hát “Tiến về Sài Gòn” hào hùng, rộn rã được phát đi phát lại chen vào những bản tin, phóng sự của Đài TNVN và Đài Giải phóng. Đó là hiểu lầm mà khi rời Hà Nội chúng tôi đã được phân biệt: Lúc nào trên Đài phát đi bài hát đó thì mặt cánh quân chúng ta đang tìm cách tiến vào Sài Gòn nhanh nhất. Lúc này, ai trong chúng tôi cũng đều thấy sốt ruột, muốn có cánh mà bay ngay từ vị những cánh quân đầu tiên. Khi nhận lệnh, xe chúng tôi là xe công binh khí động học, cả đoàn chúng tôi lại không mất ai bị bắt đưa vào Sài Gòn, mà phải vừa đi vừa tránh bị bắt ra để tìm đường. Có lúc đi đường, phải xuống xe hệ nhau tháo rời moóc, rời dây xích trên lều, vừa rút máy, vừa tiến thêm nhiều thời gian, lại bắt tay xa với các đoàn quân... 12 giờ trưa, vừa gặp đường 13 ngã tư Chợ Thành, tôi vừa máy thu thanh. Làn sóng Đài Sài Gòn đây rồi. Những không còn những giờ nói vàng vọt, ồ ề, khét mùi chiến tranh của đài ngày cũ nữa. Vang lên bên tai tôi là tiếng nhạc và tiếng hát vui tươi của thanh niên sinh viên Sài Gòn. Đó là các bản tin Sài Gòn đã làm cho Đài phát thanh. Nhiều thanh niên nam nữ lên trực phát biểu, ca hát, chào mừng đoàn quân giải phóng tiến vào Sài Gòn. “12 giờ trưa hôm nay, các Giải phóng đã chiếm trên Dinh Độc Lập!” Đó là thông báo của các bản sinh viên truyền đi trên làn sóng Đài Sài Gòn.

...Phải đến chiều tối, xe chúng tôi mới từ địa điểm của ngõ Sài Gòn qua lại Trảng Bàng - Củ Chi. Xe lách đi chậm chậm giữa dòng thác người người xuôi, những đoàn quân ngày đầu hành đi người người ra khỏi thành phố, những đoàn quân ta tiến vào, lại phải tránh các địa điểm chiến đấu xa mà bản ngày dùng lên từ máy tuấn nay chưa kịp phá bỏ. Từ địa điểm Đài Phát thanh Sài Gòn thì đã gần 12 giờ đêm. Đã đến mặt của máy cánh quân: Anh Thanh Nho, Giám đốc Đài Giải phóng Bức Rừng, anh Cường, anh Hạnh, Phó Giám đốc Đài Giải phóng A tại Hà Nội vào theo đường số 1, và cánh quân của chúng tôi, cùng với các nhân viên của Đài Sài Gòn cũ. Chúng tôi vui mừng hàn huyên, và lên đầu tiên sau máy tuấn hành quân thấn thấn, chúng tôi không phải ăn lương khô nữa, mà được húp những tô mì tôm nóng hổi, thức ngon do những nhân viên Đài Sài Gòn nấu, bày ra. Tôi được phân công đi làm ngay mặt phóng sự “Sài Gòn ngày đầu trong cuộc sống mới”. Sáng sớm 1/5, tôi từ Dinh Độc Lập. Cả mặt rừng người và cả hoa, biểu tượng nào nào đón chào mặt ngày mới, ngày đầu tiên sống trong đất lập, tự do. Tôi đưa tham công tác đến biệt và được mặt chiến sĩ cấp tiểu liên ngang ngực đến vào cho Đồng Văn Minh đang bận quần áo. Đây là mặt căn phòng ở cánh gà bên phải Dinh Độc Lập. Cùng ở trong phòng với Minh còn có Vũ Văn Mậu, Thủ tướng và Nguyễn Văn Học, Bộ trưởng Kinh tế của nước các cuộc cùng mà ông Minh vừa lập ra hôm 28/4 chưa kịp ra mặt. Lúc này, toàn bộ các nhân vật còn lại của nước các ngày quy định đang bận quần áo tại phòng họp nước các, vì sáng 30/4 chính là buổi ra mặt của cái nước các hội nghị, nên hôm đó khá đông. Tôi tham gia cuộc trao đổi, phỏng vấn với Đồng Văn Minh trong khoảng 10 phút. Thấy ra, lúc đó cũng không có gì nhiều để nói, chủ yếu là tôi phải lấy cho được tiếng nói của ông Minh để sẽ dùng trong phóng sự của mình. Tôi hỏi ông Minh về những cảm nghĩ khi người Mỹ đã vừa rút đi và những cảm nghĩ ban đầu của ông ta về các chiến sĩ

giới phóng. Minh và sau đó là Nguyễn Văn Hòa đã kéo về “thành tích” của họ khi đã giới thiệu được 17 tên vàng không cho “ông Thiệu” mang đi khi ông ta chuyển ra nước ngoài. Còn ông Minh và thuộc hạ là ông Mậu và ông Hòa đều ra rất sốt ruột, vì cho đến lúc đó, khoảng 9 giờ sáng ngày 1/5 rồi mà vẫn chưa thấy “các vị trong Chính phủ Cách mạng lâm thời” đến để nhận “bàn giao”.

Tên trên của số tầng hai của căn phòng, có thể thấy nhiều chiếc xe tăng của quân đội ta được các góc khác nhau trong khuôn viên Dinh Độc Lập. Nhiều người nhìn thấy của ta, sau những hàng quân dài và các trận đánh căng thẳng, giờ đây đang thoải mái hàng hàng giây phút hoà bình đầu tiên, quây quần trên các thảm cỏ mượt mà xanh, dưới bóng râm của các cây cổ thụ. Một số người thấy ta tập bên máy nước ven các bồn hoa, tắm giặt thoải mái, thoải mái. Bên ngoài cửa Dinh, liên tiếp các đoàn người đi mua sắm, băng rôn, biểu ngữ, cờ hoa nườm nượp, tiếng hò, hát mừng cách mạng đã vang. Lúc này, người chỉ định tôi vào gặp Đồng chí Văn Minh để tiếp của phòng báo vào, ra hiệu cho tôi: thời gian tiếp xúc theo quy định đã hết. Tôi đi xuống khoàng sân rộng của Dinh Độc Lập, đến bên một người nhìn thấy đang quây quần bên một chiếc xe tăng. Đó là Vũ Đức Sơn, 23 tuổi, người quê Hải Phòng, Vũ Quang Hùng, 23 tuổi, quê Thanh Hoá, Nguyễn Tiến K, 22 tuổi, quê Thái Bình, và anh Ính, người Hải Phòng, tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 2, thuộc đoàn Ba Vì, tên K86, tiểu đoàn 203. Các anh cho biết, đến vào Dinh Độc Lập lúc 2 giờ chiều hôm qua, 30/4, sau khi quân đoàn 2 đã chiếm cửa trên nóc Dinh.

